UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4483 /TB-SKHCN

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Triển khai Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về phát triển doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp KNST trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030; Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng thông báo tiếp tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN theo Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Điều kiện đối với doanh nghiệp để cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN

a) Điều kiện chung

Các doanh nghiệp có tạo ra sản phẩm KN,CN&ĐMST từ **một trong** các kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo được sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp, bao gồm:

- Sáng chế; giải pháp hữu ích; kiểu dáng công nghiệp; thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn được bảo hộ tại Việt Nam;

- Chương trình máy tính đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

- Giống vật nuôi mới; giống cây trồng mới; giống thủy sản mới; giống cây lâm nghiệp mới; tiến bộ kỹ thuật đã được bảo hộ hoặc công nhận;

- Kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được nghiệm thu hoặc xác nhận, công nhận theo quy định pháp luật;

- Công nghệ nhận chuyển giao theo hợp đồng chuyển giao công nghệ đã được đăng ký theo quy định pháp luật về chuyển giao công nghệ.

b) Điều kiện riêng đối với doanh nghiệp lớn, vừa, nhỏ và siêu nhỏ

Tiêu chí xác định loại hình doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chi tiết điều kiện riêng đối với doanh nghiệp lớn, vừa, nhỏ và siêu nhỏ xem Phụ lục đính kèm.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN

a) Bản chính đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN (*Mẫu số 1 đính kèm*).

b) Bản sao văn bản công nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với kết quả NCKH, PTCN và ĐMST (nêu ở Mục 1).

c) Bản chính phương án sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp KH&CN, kèm theo chứng minh việc đáp ứng các điều kiện quy định nêu tại Mục 1 (*Mẫu số 2 đính kèm*).

3. Một số ưu đãi đối với doanh nghiệp KH&CN

Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN được hưởng các chính sách ưu tiên, ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại pháp luật về đầu tư, đấu thầu, thuế, tín dụng, đất đai, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các quy định pháp luật khác. Cụ thể như được hưởng **thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm**; **miễn thuế tối đa 4 năm**, **giảm 50% số thuế** phải nộp trong **9 năm** tiếp theo (Điều 14 Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15); Được ưu tiên thuê đất, hạ tầng tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao/công nghệ số; được ưu tiên bố trí đất xây dựng cơ sở ươm tạo, thực nghiệm, sản xuất thử nghiệm; được ưu tiên sử dụng trang thiết bị nghiên cứu tại phòng thí nghiệm dùng chung, cơ sở ươm tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo… (Luật KHCN&ĐMST số 93/2025/QH15).

Sở KH&CN kính đề nghị Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp, Ban Quản lý khu kinh tế mở Chu Lai, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố phối hợp cung cấp thông tin đến các doanh nghiệp trong phạm vi quản lý của ngành để biết và đăng ký cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.

Sở Khoa học và Công nghệ nhận hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN thường xuyên trong năm. Đối với hồ sơ của năm 2026, kính đề nghị Quý doanh nghiệp nộp hồ sơ đến Sở KH&CN **trước ngày 25/11/2026**.

Mọi thông tin hướng dẫn thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN, vui lòng liên hệ Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ (số điện thoại liên hệ: ông Châu Thanh Nam – SĐT/zalo 0919819336 hoặc ông Nguyễn Bắc Vũ – SĐT/zalo 0905189619)./.

Nơi nhận:
- BQL KCNC và các KCN;
- BQL KKTM Chu Lai;
- LH các Hội KH&KT thành phố;
- HH DN thành phố; HH DN&V;
- Các DN trên địa bàn thành phố;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (để thông tin đến doanh nghiệp);
- Lưu: VT, PTCNĐMST(Vũ).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Lê Thị Thục

Phụ lục
ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN DOANH NGHIỆP KH&CN THEO NGHỊ ĐỊNH 268/2025/NĐ-CP

(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày tháng 11 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

1. Điều kiện chung

a) Được thành lập và đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

b) Tạo ra sản phẩm KN,CN&ĐMST từ một trong các kết quả NCKH, PTCN&ĐMST được sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp, bao gồm: (1) Sáng chế; giải pháp hữu ích; kiểu dáng công nghiệp; thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn được bảo hộ tại Việt Nam; (2) Chương trình máy tính đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả; (3) Giống vật nuôi mới; giống cây trồng mới; giống thủy sản mới; giống cây lâm nghiệp mới; tiến bộ kỹ thuật đã được bảo hộ hoặc công nhận; (4) Kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được nghiệm thu hoặc xác nhận, công nhận theo quy định pháp luật; (5) Công nghệ nhận chuyển giao theo hợp đồng chuyển giao công nghệ đã được đăng ký theo quy định pháp luật về chuyển giao công nghệ.

2. Điều kiện đối với doanh nghiệp lớn

a) Phải có tổng chi cho hoạt động NCKH, PTCN&ĐMST đạt tối thiểu 2% doanh thu thuần bình quân trong 03 năm tài chính liền kề hoặc từ 200 tỷ đồng Việt Nam /năm trở lên trong 03 năm tài chính liền kề; trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 03 năm thì tính bình quân trên toàn bộ thời gian hoạt động kể từ khi thành lập, nhưng không ít hơn 01 năm tài chính đầy đủ;

b) Có bộ phận nghiên cứu và phát triển với tối thiểu 10 nhân lực có trình độ từ đại học trở lên, trong đó có ít nhất 05 nhân lực là người Việt Nam;

c) Sản phẩm KH,CN&ĐMST chiếm tối thiểu 30% tổng doanh thu hoặc đạt từ 90 tỷ đồng Việt Nam/năm trở lên trong 03 năm tài chính liền kề; trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 03 năm thì tính bình quân trên toàn bộ thời gian hoạt động kể từ khi thành lập, nhưng không ít hơn 01 năm tài chính đầy đủ;

d) Sản phẩm KH,CN&ĐMST mang lại một trong các hiệu quả: (1) Được xuất khẩu ra thị trường nước ngoài; (2) Được tạo ra từ công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định pháp luật; (3) Đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế về chất lượng hoặc môi trường.

3. Điều kiện đối với doanh nghiệp vừa

a) Phải có tổng chi cho hoạt động NCKH, PTCN&ĐMST đạt tối thiểu 2% doanh thu thuần bình quân trong 03 năm tài chính liền kề; trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 03 năm thì tính bình quân trên toàn bộ thời gian hoạt động kể từ khi thành lập, nhưng không ít hơn 01 năm tài chính đầy đủ;

b) Có bộ phận nghiên cứu phát triển với tối thiểu 05 nhân lực có trình độ từ đại học trở lên, trong đó có nhân lực là người Việt Nam;

c) Sản phẩm KH,CN&ĐMST chiếm tối thiểu 20% tổng doanh thu trong 03 năm tài chính liền kề; trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 03 năm thì tính bình quân trên toàn bộ thời gian hoạt động kể từ khi thành lập, nhưng không ít hơn 01 năm tài chính đầy đủ.

4. Điều kiện đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ

a) Phải có tổng chi cho hoạt động NCKH, PTCN&ĐMST đạt tối thiểu 2% doanh thu thuần bình quân trong 03 năm tài chính liền kề; trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 03 năm thì tính bình quân trên toàn bộ thời gian hoạt động kể từ khi thành lập, nhưng không ít hơn 01 năm tài chính đầy đủ;

b) Có tối thiểu 02 nhân lực hoạt động KH,CN&ĐMST, trong đó có nhân lực là người Việt Nam, hoặc thuê từ 02 chuyên gia trở lên từ cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo, tổ chức KH&CN;

c) Có ít nhất 01 sản phẩm KH,CN&ĐMST đang được thương mại hóa.

*** Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa:** Xác định theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

thangbx - 11/11/2026 17:06:09 - thangbx - thangbx - thangbx

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Kính gửi:.....

1. Tên doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt: …….

- Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):……

- Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có): ……...

2. Trụ sở chính:

- Địa chỉ: ……..

- Điện thoại: …… Fax: ……

- Email: ……

- Website: …….

3. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

- Họ và tên: …… Chức vụ: …….

- Căn cước công dân: số ……do …….cấp ngày... tháng... năm ……

- Điện thoại: ……Email: …….....

- Hộ khẩu thường trú: ……

- Chỗ ở hiện nay: ……

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Số ……ngày…. tháng…… năm …….., do…….. cấp.

- Loại hình doanh nghiệp: ……

5. Quy mô doanh nghiệp (xác định theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp nhỏ và vừa): ……

- Lĩnh vực: ……

- Số lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm liền kề: ……

- Tổng doanh thu hoặc tổng nguồn vốn của năm liền kề: ……

6. Thông tin về kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo:

thangbx - 11/11/2026 17:06:09 - thangbx - thangbx - thangbx

- Tên kết quả: ……

- Nguồn gốc tài chính: ……

- Nguồn gốc hình thành (tự nghiên cứu/ nhận chuyển giao): ……

- Văn bản công nhận (theo khoản 2 Điều 50 Nghị định này): ……

7. Danh mục các sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

……

8. Phần cam đoan: Cam đoan những lời khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước các cơ quan quản lý về các nội dung kê khai trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

...., ngày ... tháng ... năm .....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

thangbx - 11/11/2026 17:06:09 - thangbx - thangbx - thangbx

Mẫu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT, KINH DOANH
CỦA DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Kính gửi: .....

1. Thông tin chung:

- Tên doanh nghiệp: ……
- Địa chỉ: ……
- Điện thoại: …….
- Ngành nghề kinh doanh: ……
- Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp: ……

2. Mô tả kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo:

- Đặc điểm kỹ thuật: ……
- Quy trình công nghệ: ……

3. Năng lực hấp thụ và làm chủ công nghệ của doanh nghiệp:

a) Tổng chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tổng doanh thu trong 03 năm tài chính liền kề (quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 49 Nghị định này):

- Tổng doanh thu: ……
- Tổng chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: ……
- Tỷ lệ: ……

b) Có bộ phận nghiên cứu và phát triển (quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 49 Nghị định này):

- Tổng số người lao động của doanh nghiệp: ……

Danh sách nhân lực tham gia bộ phận nghiên cứu và phát triển:……..

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Vị trí công tác
1			
2			
3			

thangbx - 11/1/1202601:06:09 - thangbx - thangbx - thangbx

- Hợp tác với chuyên gia, viện, trường, tổ chức khoa học và công nghệ (nếu có):

4. Hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường:

a) Tỷ lệ doanh thu của sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong tổng doanh thu (quy định tại điểm c khoản 2, điểm c khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 49 Nghị định):

- Tổng doanh thu: …… ……

- Doanh thu của sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: ……

- Tỷ lệ: ……

b) Sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp lớn mang lại một trong các hiệu quả (quy định tại điểm d khoản 2 Điều 49 Nghị định):

- Được xuất khẩu ra thị trường nước ngoài;

- Được tạo ra từ công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định pháp luật;

- Đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế về chất lượng hoặc môi trường;

(Kèm theo minh chứng).

……

5. Danh mục các sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

STT	Tên kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo	Danh mục các sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
1		
2		
3		

6. Phương án phát triển kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong thời gian tới:

...., ngày ... tháng ... năm .....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

thuvienbox - 11/11/2026 10:06:09 - thanhbx - thangbx - thangbx